|  |  |
| --- | --- |
| D:\DATA RAT QUAN TRONG\XAY DUNG PHAP LUAT\TAF\Logo\vcci logo.jpg**PHÒNG THƯƠNG MẠI****VÀ CÔNG NGHIỆP VIỆT NAM** |  |

**CHƯƠNG TRÌNH DỰ KIẾN**

**HỘI THẢO LẤY Ý KIẾN DOANH NGHIỆP**

**VỀ ĐỀ CƯƠNG XÂY DỰNG LUẬT QUẢN LÝ THUẾ (SỬA ĐỔI)**

*Hà Nội, ngày 05/12/2017*

|  |  |
| --- | --- |
| 08h00 - 08h30 | **Đăng ký đại biểu** |
| 08h30 - 08h45 | **Phát biểu khai mạc Hội thảo** * Ông Đậu Anh Tuấn, Trưởng Ban Pháp chế, VCCI
* Bà Nguyễn Thị Cúc, Chủ tịch Hội Tư vấn thuế Việt Nam
 |
| 08h45 - 09h10 | **Trình bày Đề cương xây dựng Dự thảo Luật quản lý thuế (sửa đổi)** |
| 09h10 - 10h10  | Phát biểu của các doanh nghiệp, hiệp hội, chuyên gia về các vấn đề vướng mắc trong quá trình thực thi Luật quản lý thuế hiện hành. |
| *10h00 - 10h15* | *Nghỉ giải lao* |
| 10h15 - 11h00 | Góp ý của các Hiệp hội doanh nghiệp, doanh nghiệp, chuyên gia đối với Đề cương xây dựng Luật |
| 11h00 – 11h15 | **Thảo luận mở** |
| 11h15 - 11h30 | **Kết luận Hội thảo** |

***Rất mong nhận được các ý kiến của Quý vị gửi tới:***

**Ban Pháp chế, VCCI**

ĐT: 024.35770632, Fax: 024.35771459

Email: xdphapluat@vcci.com.vn hoặc xdphapluat.vcci@gmail.com

***Trân trọng cảm ơn!***

**MỘT SỐ NỘI DUNG DỰ KIẾN SỬA ĐỔI CỦA LUẬT QUẢN LÝ THUẾ**

VCCI và Ban soạn thảo rất mong nhận được ý kiến của Quý vị về các vấn đề sau bằng cách nêu trực tiếp tại Hội thảo, điền vào Phiếu đăng ký tham dự hoặc gửi email cho chúng tôi:

1. Cơ quan thuế thực hiện nhiệm vụ **thu các khoản bảo hiểm mang tính chất bắt buộc** đối với đơn vị sử dụng lao động.
2. Bổ sung 01 Chương tại Luật quản lý thuế quy định tất cả các quy định liên quan đến **giao dịch điện tử trong lĩnh vực thuế** thay thế Điều 19 Luật Quản lý thuế số 78/2006/QH11 về Hiện đại hóa công tác quản lý thuế.

Trong đó điểm thay đổi căn bản so với hiện hành là bổ sung quy định cơ quan thuế phải xây dựng được “Trung tâm xử lý dữ liệu trong giao dịch điện tử”. Trung tâm xử lý dữ liệu là nơi tiếp nhận, kiểm soát hồ sơ thuế (đăng ký thuế, khai thuế, nộp thuế, hoàn thuế, miễn giảm thuế…) và kiểm tra tự động, trả thông báo tự động cho NNT. Cơ quan thuế địa phương có trách nhiệm xử lý các vấn đề vướng mắc do không thể xử lý tự động; xác minh thông tin theo yêu cầu; tập trung vào chức năng quản lý người nộp thuế như thanh tra, kiểm tra, cưỡng chế nợ...

1. **Khai thuế:** bổ sung khoản 4 vào cuối Điều 30. Nguyên tắc khai thuế và tính thuế Luật Quản lý thuế như sau: 4. Người nộp thuế có các đơn vị trực thuộc (áp dụng đối với đơn vị trực thuộc không phải là đơn vị kế toán theo quy định của Luật kế toán số 88/2015/QH13) phải thực hiện khai thuế tập trung tại trụ sở chính của người nộp thuế và tính nộp thuế cho địa phương nơi đóng trụ sở chính và địa phương nơi có các đơn vị trực thuộc.”
2. **Hồ sơ khai thuế** (Điều 31) Bỏ tờ khai quyết toán thuế và lồng ghép khai quyết toán thuế vào Báo cáo tài chính, theo đó sẽ bổ sung chỉ tiêu để khai thuế, tính thuế TNDN vào Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh trong Báo cáo tài chính năm của doanh nghiệp. Hồ sơ khai quyết toán thuế thu nhập doanh nghiệp là Báo cáo tài chính và các tài liệu có liên quan.
3. **Tiếp nhận hồ sơ khai thuế** (Điều 35) Đề xuất sửa đổi thống nhất theo nguyên tắc bổ sung thêm nội dung: “Trong thời hạn mười ngày, kể từ ngày cơ quan thuế có văn bản thông báo, nếu người nộp thuế không hoàn chỉnh hồ sơ gửi cơ quan thuế thì thủ trưởng cơ quan thuế quyết định việc tiếp nhận hay không tiếp nhận hồ sơ thuế và có thông báo gửi người nộp thuế biết.”.
4. **Khai bổ sung hồ sơ khai thuế** (Điều 34) sửa đổi theo hướng trường hợp quyết định thanh tra thuế, kiểm tra thuế không liên quan đến cùng loại thuế, cùng kỳ tính thuế thì không ảnh hưởng đến việc khai bổ sung của người nộp thuế.
5. Tăng cường chức năng **kiểm tra thuế, thanh tra thuế theo cơ chế quản lý rủi ro**, bổ sung chức năng điều tra thuế để phù hợp với tình hình mới
* Người nộp thuế thuộc diện rủi ro về thuế theo các nghiệp vụ quản lý rủi ro của cơ quan thuế. Cơ quan thuế xác định, lựa chọn người nộp thuế thuộc diện rủi ro để đưa vào kế hoạch thanh tra theo qui định của pháp luật. (Điều 81)
* Thời hạn thanh tra thuế (Điều 83)
1. Bổ sung một chương trong dự thảo Luật sửa đổi, bổ sung Luật Quản lý thuế về **điều tra thuế**
2. Bổ sung chương mới về **áp dụng hóa đơn, chứng từ điện tử**
3. Sửa đổi một số vấn đề khác liên quan đến:
* Thời hạn nộp thiền thuế thiếu khai bổ sung và tiền thuế ấn định;
* Thời hạn nộp thuế hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu;
* Thứ tự thanh toán tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt (Điều 45): Việc thanh toán được thực hiện theo nguyên tắc khoản nào phát sinh trước được thanh toán trước, khoản nào phát sinh sau được thanh toán sau, không phân biệt nội dung của khoản phải nộp NSNN
* Bổ sung trường hợp ấn định thuế đối với người nộp thuế theo phương pháp kê khai trong trường hợp: sử dụng hóa đơn bất hợp pháp, sử dụng bất hợp pháp hóa đơn để hợp thức cho hàng hóa mua vào, bán ra (Điều 37); Không nộp hồ sơ khai thuế; nộp hồ sơ khai thuế sau ba mươi ngày, kể từ ngày hết thời hạn nộp hồ sơ khai thuế hoặc ngày hết hạn gia hạn nộp hồ sơ khai thuế; căn cứ ấn định thuế: bổ sung “cơ sở dữ liệu thương mại” (csdl do các tổ chức kinh doanh thông tin cung cấp, bao gồm thông tin tài chính và dữ liệu của doanh nghiệp do các tổ chức này thu thập từ các nguồn thông tin công khai và lưu giữ, cập nhật, quản lý sử dụng – Nghị định 20/2017/NĐ-CP);
* Hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế trong trường hợp xuất cảnh
* Trách nhiệm của cơ quan quản lý thuế trong việc giải quyết hồ sơ hoàn thuế
* Xóa nợ tiền thuế nợ đã áp dụng biện pháp cưỡng chế cuối cùng và đã quá năm năm (thay vì 10 năm) và “Các khoản nợ tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt không còn đối tượng để thu và các khoản nợ tiền thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt này đã quá năm năm, kể từ ngày hết thời hạn nộp thuế”
* Sửa đổi điểm (c) Khoản 3, Điều 78 về thời hạn kiểm tra tại trụ sở người nộp thuế: Thời hạn kiểm tra thuế tối đa 10 (mười) ngày làm việc tại trụ sở người nộp thuế, kể từ ngày công bố quyết định kiểm tra; trường hợp kiểm tra theo kế hoạch đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu thì thời hạn không quá 15 (mười lăm) ngày làm việc tại trụ sở người nộp thuế
* Bỏ quy định phải có bảo lãnh của tổ chức tín dụng trong trường hợp NNT thuộc diện được phép nộp dần tiền nợ thuế, tiền chậm nộp, tiền phạt nếu hoạt động sản xuất kinh doanh thua lỗ 02 năm liên tục trở lên. (Điều 92)
* Tăng cường cưỡng chế thi hành Quyết định hành chính thuế (Điều 95)
* Không tính tiền chậm nộp cho NHNN chậm thanh toán (Điều 106)